

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2021/HS-ST

Ngày: 20 - 8 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH HẢI DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

+ ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Diệp.

+ ***Các Hội thẩm nhân dân:*** Ông Nguyễn Đắc Quýnh và ông Hoàng Công Sáu

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Hà -Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị La - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 7 năm 2021; quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/HSST – QĐ ngày 29/7/2021 và thông báo thời gian mở lại phiên tòa số 01/TB – TA ngày 16/8/2021 đối với bị cáo:

Mạc Đăng H (tên gọi khác: Mạc Văn H); sinh năm: 1974; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: Khu V, phường C, thành phố C1, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông **Mạc Đăng T và bà Bùi Thị N; Gia đình có 2 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Có vợ là Lê Thị T1 (đã ly hôn); có 02 con, con lớn sinh năm 1998, con nhỏ sinh năm 2004;**

Tiền án: Bản án số 03 ngày 21/01/2020 của Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xử phạt 08 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt 2.233.000 đồng. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 01/7/2020).

Nhân thân:

+ Bản án số 73 ngày 02/8/2001 của Tòa án nhân dân Quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt Mạc Đăng H 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản chiếm đoạt là 1.980.000 đồng).

+ Bản án số 60 ngày 18/02/2009 của Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt Mạc Đăng H 05 năm tù về tội Cướp tài sản và phải chịu 50.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự. Được đặc xá ngày 30/8/2011 và thi hành khoản tiền án phí sơ thẩm hình sự ngày 21/7/2009.

+ Bản án số 154 ngày 14/5/2012 của Tòa án nhân dân Quận Long Biên, thành phố Hà Nội xử phạt Mạc Đăng H 24 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Buộc Hạ phải bồi thường cho chị Hoàng Thị H1 và anh Nguyễn Tiến D tổng số tiền 29.950.000 đồng và phải chịu 200.000 đồng án phí sơ thẩm hình sự, 1.497.000 đồng án phí sơ thẩm dân sự. Khoản tiền bồi thường chị H1, anh D không có đơn yêu cầu thi hành án; Đối với tiền án phí hình sự và dân sự sơ thẩm H đã được miễn theo Quyết định của Tòa án (Quyết định số 13 ngày 25/9/2018).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/4/2021, đến ngày 04/5/2021 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

* *Người có bị hại:* Anh Đỗ Văn H2, sinh năm 1989; Địa chỉ: Thôn T1, xã N1, huyện N, tỉnh Hải Dương. Có đơn đề nghị vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mạc Đăng H đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích. Tối ngày 27/4/2021, H đến nhà anh Nguyễn Huy Đ, sinh năm 1975, trú tại: Thôn T1, xã N1, huyện N chơi và uống rượu tại đây. Khoảng 20 giờ cùng ngày, giữa H và anh Đ xảy ra mâu thuẫn nên H bỏ về. H đang đi trong thôn T1, xã N1, huyện N thì thấy chiếc xe mô tô kiểu dáng wave màu đỏ, biển số 34L8 – 0476 do Trung Quốc sản xuất của anh Đỗ Văn H2, sinh năm 1989 dựng trước cổng, trên xe vẫn cắm chìa khóa nên nảy sinh ý định chiếm đoạt chiếc xe trên. H vào dong chiếc xe ra ngoài nổ máy nhưng không được, nên dắt bộ ra Quốc Lộ 37 đổ xăng điều khiển xe về nhà cất giấu. Ngày 28/4/2021, H đến Công an xã N1 tự thú, khai nhận hành vi trộm cắp tài sản và giao nộp chiếc xe đã trộm cắp nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 11/KLĐGTS ngày 05/4/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự – UBND huyện N kết luận: Giá trị

xe mô tô biển số 34L8 – 0476 loại xe wave màu đỏ, do Trung Quốc sản xuất tại thời điểm ngày 29/4/2021 trị giá 766.600 đồng (làm tròn 767.000 đồng).

Tại Cáo trạng số 21/CT-VKS-NS ngày 05/7/2021, Viện kiểm sát nhân huyện N, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Mạc Đăng H về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Đăng H phạm tội “ Trộm cắp tài sản”. Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s, r khoản Điều 51 đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 07 đến 10 tháng tù thời hạn tính từ ngày 28/4/2021; Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về vật chứng: Không phải giải quyết; Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, VKSND huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ ngày 27/4/2021, tại cổng nhà anh Đỗ Văn H2, sinh năm 1989, ở thôn T1, xã N1, huyện N, tỉnh Hải Dương, Mạc Đăng H có hành vi lén lút chiếm đoạt của anh Đỗ Văn H2 01 chiếc xe mô tô loại xe Wave màu đỏ, do Trung Quốc sản xuất, biển kiểm soát 34L8-0476 trị giá 767.000 đồng. Mặc dù tài sản bị cáo chiếm đoạt không đủ định lượng (dưới 2.000.000đ) nên bị cáo đã bị kết án về

tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích nên hành vi lần này của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đến cơ quan công an để tự thú và khai ra hành vi phạm tội của mình (chưa ai phát hiện ra hành vi phạm tội của bị cáo), bị cáo gây thiệt hại không lớn do tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới hai triệu đồng nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm h, s, r khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có 01 tiền án về tội chiếm đoạt chưa được xóa án tích và đã nhiều lần bị Tòa án kết án về các hành vi chiếm đoạt tài sản tuy nhiên bị cáo không lấy đó là bài học kinh nghiệm cho bản thân mà lại tiếp tục phạm tội nên xác định là người có nhân thân xấu. Do đó, cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Song bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ nên HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại **khoản 5 Điều 173** Bộ luật hình sự bị cáo có thể chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại là Đỗ Văn H2 đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm vì vậy, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000đ tiền án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s, r khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Mạc Đăng H (tên gọi khác: Mạc Văn H) phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Mạc Đăng H (Tên gọi khác: Mạc Văn H) 06 (sáu) tháng tù thời hạn tính từ ngày tạm giữ 28.4.2021

3. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện N;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQCSĐT - CA huyện N;
- CQTHAHS - CA huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu Tòa án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thị Diệp